

Số: 181 /2013/TT-BQP

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2013

THÔNG TƯ

**Quy định tiêu chuẩn thi đua và xếp loại chấp hành
án phạt tù tại các trại giam, trại tạm giam quân sự**

Căn cứ Luật Thi hành án hình sự năm 2010;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 35/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng,

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn thi đua và xếp loại chấp hành án phạt tù tại các trại giam, trại tạm giam quân sự như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định tiêu chuẩn thi đua chấp hành án phạt tù, điều kiện xếp loại, trình tự, thủ tục, thẩm quyền xét duyệt và quyết định xếp loại chấp hành án phạt tù đối với phạm nhân.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại các trại giam, trại tạm giam quân sự; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xét duyệt, quyết định xếp loại chấp hành án phạt tù đối với phạm nhân.

Điều 3. Nguyên tắc đánh giá, xếp loại chấp hành án phạt tù

1. Bảo đảm đúng quy định, khách quan, công khai, công bằng, dân chủ và tính liên tục về thời gian chấp hành án phạt tù.

2. Động viên, khuyến khích phạm nhân ăn năn hối cải, tích cực học tập, rèn luyện nhân cách, lao động cải tạo và khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra.

3. Mọi phạm nhân đều được xếp loại khi có đủ điều kiện, tiêu chuẩn; việc đánh giá, xếp loại phải theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Thông tư này.

Điều 4. Những hành vi bị nghiêm cấm trong xếp loại chấp hành án phạt tù

1. Lợi dụng, lạm dụng chức vụ để xếp loại chấp hành án phạt tù cho phạm nhân không đủ điều kiện theo quy định hoặc không xếp loại chấp hành án phạt tù cho phạm nhân đủ điều kiện theo quy định.

2. Làm sai lệch hồ sơ, sổ sách về xếp loại chấp hành án phạt tù cho phạm nhân; lợi dụng việc xếp loại chấp hành án phạt tù để trục lợi, xâm hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của phạm nhân.

Chương II

TIÊU CHUẨN THI ĐUA CHẤP HÀNH ÁN PHẠT TÙ VÀ XẾP LOẠI CHẤP HÀNH ÁN PHẠT TÙ

Điều 5. Tiêu chuẩn thi đua chấp hành án phạt tù

1. Tiêu chuẩn 1

Nhận rõ tội lỗi, thật thà hối cải; nghiêm chỉnh chấp hành bản án, quyết định của Tòa án; quyết định của Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng, Cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu, Giám thị trại giam, trại tạm giam; tích cực bồi thường thiệt hại, vận động gia đình và người thân cùng khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra; trung thực khai báo, tố giác tội phạm, cung cấp trung thực các thông tin về hành vi phạm tội của người khác mà mình biết, dù người đó đã bị bắt hay ở ngoài xã hội.

2. Tiêu chuẩn 2

Nghiêm chỉnh chấp hành Nội quy trại giam quân sự, quy định của trại giam, trại tạm giam; khi phát hiện hành vi sai phạm của phạm nhân khác phải ngăn chặn, đấu tranh và báo cáo kịp thời cán bộ trại giam, trại tạm giam; thực hiện nếp sống kỷ luật, văn minh, có ý thức giúp đỡ phạm nhân khác cùng rèn luyện, lao động, học tập tiên bộ.

3. Tiêu chuẩn 3

Tự giác, gương mẫu, tích cực lao động, học nghề, hoàn thành chỉ tiêu, định mức được giao, lao động có kỷ luật, năng suất, chất lượng, có sáng kiến được ứng dụng trong công tác quản lý giáo dục, lao động và dạy nghề, có tác dụng thúc đẩy phong trào thi đua trong tập thể phạm nhân.

4. Tiêu chuẩn 4

Tích cực học tập, rèn luyện nhân cách, tu dưỡng đạo đức; tôn trọng tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của người khác; không có lời nói, việc làm tiêu cực, gây mất đoàn kết và ảnh hưởng xấu đến phạm nhân khác, phấn đấu trở thành người có ích cho xã hội.

Điều 6. Quy định xếp loại chấp hành án phạt tù

Xếp loại chấp hành án phạt tù gồm 4 loại: Tốt, khá, trung bình, kém.

1. Loại tốt: Phạm nhân xếp loại tốt khi thực hiện tốt 4 tiêu chuẩn quy định tại Điều 5 Thông tư này, trong đó, nội dung “tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả” như sau:

Phạm nhân đã thực hiện xong hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, nộp án phí và các nghĩa vụ dân sự khác hoặc tài sản bị kê biên đủ để đảm bảo thi hành án. Trường hợp mới thực hiện được một phần mà được Tòa án ra quyết định miễn thực hiện hoặc được người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại có văn bản đồng ý xóa nợ, không yêu cầu thực hiện nữa, được ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú hoặc cơ quan thi hành án dân sự đang thụ lý vụ việc đó xác nhận.

Phạm nhân là người chưa thành niên phạm tội mà Tòa án quyết định bố, mẹ hoặc người đại diện hợp pháp có trách nhiệm phải bồi thường thiệt hại về dân sự, nếu những người đó đã thực hiện xong hoặc phạm nhân đó đã nhiều lần viết thư, liên lạc bằng điện thoại, trực tiếp đề nghị, vận động bố, mẹ hoặc người đại diện hợp pháp thực hiện bồi thường thiệt hại.

Phạm nhân phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng hàng tháng, đến kỳ xếp loại, được ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được nhận nghĩa vụ cấp dưỡng cư trú hoặc cơ quan thi hành án dân sự đang thụ lý vụ việc đó xác nhận là đã thực hiện xong.

2. Loại khá: Là phạm nhân thực hiện tốt Tiêu chuẩn 2, Tiêu chuẩn 4 và kỳ xếp loại liền kề trước đó được xếp loại trung bình trở lên, riêng Tiêu chuẩn 1 và Tiêu chuẩn 3 nếu chưa thực hiện tốt thì phải đảm bảo các điều kiện sau:

a) Đối với yêu cầu “tích cực bồi thường thiệt hại, vận động gia đình và người thân cùng khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra”, nếu chưa thực hiện được thì: phạm nhân phải có bản cam kết tiếp tục thực hiện. Thân nhân phạm nhân hoặc người đại diện hợp pháp có hoàn cảnh kinh tế gia đình đặc biệt khó khăn không thể giúp phạm nhân bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả thì phải có đơn trình bày. Đơn phải có xác nhận của ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú, cơ quan, đơn vị nơi công tác, học tập hoặc xác nhận của cơ quan thi hành án dân sự nơi người đó phải thi hành án.

- Trường hợp phạm nhân không còn ai là thân nhân (quy định tại Khoản 1 Điều 13 Nội quy trại giam quân sự ban hành kèm theo Thông tư số 132/2012/TT-BQP ngày 07/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng) hoặc còn thân nhân nhưng không có nơi cư trú nhất định và không liên lạc được với họ thì có thể nhờ người có quan hệ thân thiết viết đơn được ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú xác nhận.

- Phạm nhân có quốc tịch nước ngoài nếu chưa thực hiện xong hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, nộp án phí, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ dân sự khác thì Giám thị trại giam, trại tạm giam yêu cầu họ làm bản cam kết, điện

thoại hoặc viết thư cho thân nhân gửi cơ quan đại diện ngoại giao hoặc lãnh sự của nước mà phạm nhân đó mang quốc tịch hoặc cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Việt Nam phối hợp giải quyết.

- Bản cam kết thực hiện hình phạt bổ sung là phạt tiền, nộp án phí, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ dân sự khác hoặc đơn trình bày hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, mỗi năm viết một lần đối với phạm nhân có mức án dưới ba năm; hai năm viết một lần đối với phạm nhân có mức án từ ba năm đến năm năm; ba năm viết một lần đối với phạm nhân có mức án từ trên năm năm đến bảy năm; bốn năm viết một lần đối với phạm nhân có mức án trên bảy năm đến mười lăm năm; năm năm viết một lần đối với phạm nhân có mức án trên mười lăm năm đến ba mươi năm hoặc chung thân. Bản cam kết phải nêu rõ thời gian, kế hoạch, định mức bồi thường, khắc phục hậu quả cụ thể.

b) Đối với yêu cầu “hoàn thành chỉ tiêu, định mức được giao, tham gia đầy đủ ngày công, lao động có kỷ luật, có năng suất, chất lượng”, nếu phạm nhân bị ốm đau, bệnh tật thường xuyên, già yếu (từ 60 tuổi trở lên) không thể tham gia lao động hoặc tham gia không đầy đủ, không hoàn thành chỉ tiêu, định mức công việc được giao thì phải có văn bản đề nghị của cán bộ (nhân viên) quân y và được Giám thị trại giam, trại tạm giam đồng ý.

3. Loại trung bình

a) Phạm nhân trong kỳ xếp loại không đủ điều kiện xếp loại tốt, khá hoặc vì phạm Nội quy trại giam quân sự nhưng chưa đến mức xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

b) Phạm nhân kỳ xếp loại liền kề trước đó bị xếp loại kém hoặc xếp loại kém nhưng đã có quyết định công nhận cải tạo tiến bộ, không đủ tiêu chuẩn xếp loại khá.

c) Phạm nhân không thực hiện phần bồi thường, nộp án phí hoặc các nghĩa vụ dân sự khác theo kế hoạch đã cam kết, trừ trường hợp gặp phải khó khăn khách quan như: bệnh tật, thiên tai, hoả hoạn, có xác nhận của uỷ ban nhân dân cấp xã nơi cư trú.

4. Loại kém

Phạm nhân chưa thực hiện đúng các tiêu chuẩn thi đua chấp hành án phạt tù hoặc trong kỳ xếp loại đã vi phạm Nội quy trại giam quân sự, quy định trại giam, trại tạm giam và bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên hoặc bị khiển trách từ hai lần trở lên; phạm nhân cố tình khiếu nại trái với quy định của pháp luật về bản án, quyết định của Tòa án hoặc về vấn đề khác có liên quan đến chấp hành án phạt tù của phạm nhân mà không đưa ra được tài liệu chứng cứ, chứng minh cho việc khiếu nại của mình.

Điều 7. Kỳ, định kỳ xếp loại chấp hành án phạt tù

1. Kỳ xếp loại:

Phạm nhân được xếp loại chấp hành án phạt tù theo các kỳ: tuần, tháng,

quý, 6 tháng và cả năm.

2. Định kỳ xếp loại

Đội, khối phạm nhân họp để xếp loại chấp hành án phạt tù theo định kỳ sau:

- a) Xếp loại chấp hành án phạt tù tuần vào ngày thứ 7 hàng tuần.
- b) Xếp loại chấp hành án phạt tù tháng vào ngày 25 của tháng đó.
- c) Xếp loại chấp hành án phạt tù Quý I vào ngày 25 tháng 2; Quý II vào ngày 25 tháng 5; Quý III vào ngày 25 tháng 8; Quý IV vào ngày 25 tháng 11.
- d) Xếp loại chấp hành án phạt tù 6 tháng đầu năm vào ngày 25 tháng 5; 6 tháng cuối năm vào ngày 25 tháng 11.
- đ) Xếp loại chấp hành án phạt tù cả năm vào ngày 25 tháng 11.

Điều 8. Điều kiện xếp loại chấp hành án phạt tù

1. Điều kiện về thời gian:

- a) Thời gian đủ để xếp loại chấp hành án phạt tù của một kỳ ít nhất là 2/3 thời gian của kỳ đó cụ thể: 04 ngày/1tuần; 20 ngày/1tháng; 02 tháng/1quý; 04 tháng/6 tháng và 8 tháng/1năm.
- b) Thời gian để đánh giá kết quả xếp loại chấp hành án phạt tù một tuần kể từ ngày chủ nhật tuần trước đến thứ 7 tuần sau; thời gian để đánh giá kết quả xếp loại chấp hành án phạt tù tháng kể từ ngày 26 của tháng trước đến ngày 25 của tháng sau; thời gian để đánh giá kết quả xếp loại chấp hành án phạt tù Quý I từ ngày 26 tháng 11 năm trước đến ngày 25 tháng 2 năm sau; Quý II từ ngày 26 tháng 2 đến ngày 25 tháng 5; Quý III từ ngày 26 tháng 5 đến ngày 25 tháng 8; Quý IV từ ngày 26 tháng 8 đến ngày 25 tháng 11 năm đó. Thời gian để đánh giá xếp loại chấp hành án phạt tù 6 tháng đầu năm từ ngày 26 tháng 11 năm trước đến ngày 25 tháng 5 năm sau; 6 tháng cuối năm từ ngày 26 tháng 5 đến ngày 25 tháng 11 năm đó. Thời gian để đánh giá xếp loại chấp hành án phạt tù một năm kể từ ngày 26 tháng 11 năm trước đến ngày 25 tháng 11 năm sau.
- c) Phạm nhân không đủ thời gian xếp loại, phải có nhận xét thái độ, kết quả chấp hành án của thời gian đã chấp hành án, lưu hồ sơ để theo dõi tiếp.
- d) Phạm nhân bị khởi tố điều tra, truy tố, xét xử về tội phạm khác mà bị áp dụng biện pháp tạm giam thì không thực hiện việc xếp loại. Trong thời gian bị tạm giam Giám thị trại tạm giam thực hiện việc nhận xét đối với phạm nhân để lưu hồ sơ. Phạm nhân bị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử về tội phạm khác mà không bị áp dụng biện pháp tạm giam thì việc xếp loại chấp hành án phạt tù phải được thực hiện theo quy định.

2. Điều kiện về kết quả cải tạo

- a) Xếp loại chấp hành án phạt tù tuần, dựa vào đánh giá thái độ, kết quả chấp hành án phạt tù theo các ngày trong tuần.
- b) Xếp loại chấp hành án phạt tù tháng, dựa vào đánh giá thái độ, kết quả